

# QUẢN LÝ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

**TS. ĐỖ TIẾN SỸ**  
Học viện Quản lý Giáo dục

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, kinh tế - xã hội nước ta có nhiều thay đổi trên đà phát triển, nền giáo dục nước nhà cũng đã có bước tiến quan trọng để cùng hòa nhập vào sự đổi thay đó. Tuy vậy, đánh giá đúng thực chất việc dạy và học ở nhà trường các cấp vẫn còn nhiều điều đáng lo ngại. Những mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến nhà trường, đến quan điểm dạy học, cách dạy học và quản lý dạy học. Hàng năm, cứ mỗi mùa thi, kết thúc năm học là một mùa lo âu về chất lượng dạy và học, về "căn bệnh thành tích",... để rồi lại thấp thỏm nuôi hi vọng đón một sự thay đổi tích cực vào đầu năm học mới. Áp lực như thế ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy học của giáo viên (GV) và học sinh (HS), đến hoạt động quản lý dạy học của hiệu trưởng trường phổ thông. Trong bài viết này, chúng tôi đề cập đến việc quản lý đổi mới phương pháp dạy học (PPDH) ở trường phổ thông.

## 2. Quản lý đổi mới PPDH ở trường phổ thông

### 2.1. Những trở ngại khi đổi mới PPDH

Thực tế dạy học và quản lý dạy học luôn sinh động, đa dạng và phức tạp, biến hóa khôn lường, gây nhiều khó khăn cho công tác quản lý và thực thi hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nghiên cứu về tâm sinh lý cho thấy, trẻ em sinh ra có kết cấu não bộ giống nhau nhưng trong quá trình sống và phát triển, được hấp thu sự giáo dục cùng với sự tương tác của cơ thể và môi trường sống sẽ hình thành nên những nhân cách riêng, sống động trong từng cá thể. Vì thế, dạy học và quản lý dạy học không thể là một sự gò khuôn, cứng nhắc áp đặt lên đối tượng, cũng không thể bỏ mặc đối tượng tùy hứng trong hoạt động mà dạy học và quản lý dạy học cần bám sát thực tiễn, thực thi và sáng tạo theo thực tiễn sinh động của đối tượng, coi chất lượng là thước đo hiệu quả của dạy học thành công, để từ đó có thể đúc rút kinh nghiệm hay tạo lập nên một hệ thống lý luận giáo dục đậm đà tính triết lý thực tiễn. Thứ triết lý ấy khẳng định rằng: sản phẩm của giáo dục là loại sản phẩm đặc biệt, để cao số đông, đại trà nhưng lại không chấp nhận sự đồng loạt, khuôn mẫu, dạy học cần hướng vào sự phát triển chuyên biệt, năng lực cá nhân để giải phóng tư duy nô lệ, sự áp đặt, lệ thuộc vào "cái có sẵn" như nhà giáo dục hiện đại John Dewey kì vọng vào nền giáo dục văn minh, hiện đại ở thế kỉ mới.

Phương pháp được tạo ra không phải là công cụ như chiếc chìa khóa vạn năng để mở mọi cánh cửa khám phá, thấu tóm tri thức mà cái quan trọng (bản

chất) của phương pháp chính là tư duy định hướng, gợi mở, trợ giúp cho chủ thể hoạt động phát huy năng lực, sở trường, thói quen, kinh nghiệm, tư duy sáng tạo để hành động hiệu quả. PPDH vì thế không thể là một sự ngò nhận hay dập khuôn máy móc, áp đặt đối với nội dung và đối tượng dạy học, chủ thể sử dụng phương pháp cũng cần hiểu rõ bản chất của phương pháp và khả năng ứng dụng của từng cá nhân vào quá trình dạy và học. Không có PPDH độc tôn và cũng không có PPDH cho một sự chuyên biệt nào mà là một sự tương tác, tích hợp đa dạng, vừa tách rời vừa hợp nhất, khi độc thoại lúc đàm thoại, diễn dịch, quy nạp, tổng hợp,... để tạo thành một môi trường dạy học đầy sinh khí, hợp tác, cùng phát triển.

Không khó để nhận thấy, đổi mới PPDH là khâu then chốt để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển tư duy sáng tạo của người học ở mọi quốc gia, mọi thời đại. Sẽ không có người thầy nào, nhà trường nào có thể theo sát cuộc hành trình phát triển của mỗi cá nhân, mỗi cá nhân cũng không thể có thời gian, công sức, tiền của để theo trường lớp một cách chính quy biệt lập với hoạt động sống của người học. Nhà trường và nhà giáo cần trang bị cho người học cách học, cách sống, cách hoàn thiện bản thân khi rời ghế nhà trường để mỗi cá nhân có thể ứng phó với sự thay đổi của môi trường sống, để tự hoàn thiện tri thức nghề nghiệp và văn hóa công dân. PPDH vì thế nên lấy tự học làm trọng, quản lý dạy học cũng cần nhìn lại tư duy về xây dựng chương trình, thiết kế tài liệu dạy học trong thống nhất với tư duy kêu gọi, trợ giúp cho mỗi chủ thể tự quản lý, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu dạy học.

### 2.2. Đặt vấn đề đổi mới PPDH trong tư duy quản lý dạy học

Phương pháp là cách thức, con đường mà chủ thể tác động tới đối tượng nhằm đạt được mục đích. PPDH cũng vì thế mà tuân thủ theo một tổ hợp (mang tính hệ thống) của các cách thức hoạt động dạy học, của thầy và trò nhằm chiếm lĩnh và sáng tạo tri thức. Thực hiện hệ thống các PPDH là nhà giáo đem đến cơ hội cho HS các con đường khám phá tri thức, nhận biết và lí giải tồn tại khách quan, đồng thời nhà giáo cũng được củng cố vốn tri thức, phát hiện ra những mặt mạnh, yếu của kiến thức bản thân mình, của PPDH để rồi tự học, tự bồi dưỡng, thay đổi, điều chỉnh cách tiếp cận nội dung bài học, cách tiếp cận người học. Dạy học như thế là dạy học đồng sáng tạo, đồng hiện hai chủ thể



thầy và trò, tương tác phát triển và thống nhất trong tổ chức hành động chiếm lĩnh tri thức bài học.

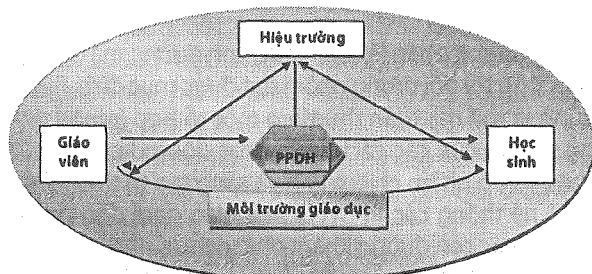
Đổi mới PPDH không phải là hoạt động đơn lập từ phía thầy- trò mà hiệu quả của nó phụ thuộc rất nhiều vào tư duy, năng lực lãnh đạo của người quản lý trường học. Theo Thái Duy Tuyên, "người hiệu trưởng quản lý PPDH là thực hiện quá trình tác động có mục đích, có tổ chức đến cách thức làm việc của thầy và trò nhằm đạt được mục đích dạy học<sup>(3)</sup>". Đối với quản lý dạy học ở phổ thông, người hiệu trưởng có vai trò quan trọng trong việc lập kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo triển khai hoạt động dạy học (trong đó có đổi mới PPDH), kiểm tra đánh giá chất lượng hoạt động dạy học và đổi mới PPDH của các chủ thể dạy và học. Đối mới PPDH từ góc độ quản lý dạy học được hướng vào những hoạt động chỉ đạo, quản lý của hiệu trưởng nhà trường như: hoạt động đổi mới, sáng tạo trong dạy học của GV và HS (với GV là: thiết kế giáo án, hội giảng về đổi mới PPDH, viết sáng kiến kinh nghiệm, sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học, thi GV giỏi,...; với HS là: tự làm đồ dùng học tập, thi nghiên cứu khoa học, thi HS giỏi,...). Như vậy, hoạt động quản lý của hiệu trưởng tác động đến hầu hết các mặt của hoạt động đổi mới PPDH, sự tác động ấy không rời rạc, không thụ động mà cần chặt chẽ, chủ động, bao quát, trọng tâm vào mối quan hệ giữa các chủ thể dạy học. Tuy nhiên, nếu chỉ xét ở phương diện bề nổi, thì những tác động ấy rất dễ sa vào sự đơn giản, hình thức, "chạy theo thành tích" chứ chưa thể tạo nên sự chuyển hóa gốc rễ về nhận thức, hành động đổi mới PPDH trong nhà trường. Ở đây, cần đề cập đến tư duy quản lý cụ thể và hiệu quả của kế hoạch và mục tiêu, các chủ thể, điều kiện thực hiện đổi mới PPDH, tức là hướng vào năng lực thực hiện (based on performance) của các chủ thể hoạt động quản lý và dạy học trong nhà trường. Sự đầu tư chuẩn bị cho kế hoạch đổi mới PPDH là một sự đồng bộ các yếu tố có liên quan đến hoạt động dạy học trong và ngoài nhà trường, thống nhất các phương diện chỉ đạo và thực thi, nhưng cũng cụ thể đến từng GV, HS, bài học, tiết dạy.

nhà trường. Ba yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng quản lý dạy học (Sơ đồ 1) là GV-HS- PPDH đều xuất phát từ tư duy quản lý, tư duy thay đổi để phát triển của hiệu trưởng, hiệu trưởng không áp đặt PPDH mà thông qua kiến thức và kinh nghiệm dạy và học của GV, HS để thống nhất thực thi PPDH hiệu quả. Hoạt động trên là hoạt động chỉ đạo giáo dục tương tác giữa các chủ thể và đối tượng thực hiện, GV chủ thể của hoạt động dạy tác động bằng PPDH phù hợp lên đối tượng HS (chủ thể hoạt động học); đến lượt, HS tiếp thu tri thức theo phương pháp của thầy (phương pháp dạy) và chủ thể học học (PP học) một cách tích cực, có phản biện (tới GV và hiệu trưởng) để nhận lại được sự điều chỉnh, đổi mới hiệu quả hơn về PPDH trong quá trình học. Đây là một quy trình chỉ đạo đổi mới về PPDH tích cực và mở trong môi trường giáo dục tương tác, hiệu trưởng không chỉ giữ vai trò chỉ đạo mà còn là một trong những chủ thể tham gia tích cực vào quá trình thực hiện PPDH.

Đổi mới PPDH là thực hiện đồng thời thống nhất với mục tiêu, nội dung, hình thức, kết quả dạy học, nên người hiệu trưởng cần quản lý chặt chẽ các yếu tố của quá trình dạy học, đồng thời kết hợp với quản lý hành chính - nhân sự để thiết lập môi trường quản lý tích cực, hiệu quả. Môi trường quản lý ở đây là toàn bộ môi trường sư phạm, trong đó có môi trường bên trong (trí tuệ, xúc cảm, các giá trị, vốn sống, phong cách học và dạy, tính cách), môi trường bên ngoài (thầy cô, bè bạn, gia đình, xã hội)<sup>(4)</sup> ảnh hưởng trực tiếp và thường xuyên tới PPDH của thầy và trò. Sự tương tác của các yếu tố trong môi trường càng mạnh (nhiều và cụ thể) bao nhiêu thì việc quản lý dạy học và PPDH càng có hiệu quả, chất lượng dạy học càng được nâng cao bấy nhiêu.

**3. Yêu cầu đổi mới PPDH nhìn từ năng lực quản lý**

Giáo dục luôn hướng đến mục đích phát triển tiềm năng trí tuệ con người, quản lý dạy học nhằm tối ưu hóa các khâu trong quá trình giáo dục và thực hiện mục tiêu đã đặt ra. Trong quản lý về PPDH, nhà quản lý vận dụng kinh nghiệm, tri thức, tâm huyết nhằm tác động có mục đích, có tổ chức đến các hình thức hoạt động dạy và học của thầy và trò (tức là tác động tới mối quan hệ thầy-trò) nhằm đạt được mục đích dạy học. Tính kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra đánh giá là những thuộc tính cơ bản của công tác quản lý nói chung. Tuy nhiên, đối với hoạt động quản lý nhà trường, yếu tố kích thích động viên tạo động lực còn được coi là thuộc tính cơ sở để thực hiện tốt hoạt động quản lý nhà trường<sup>(4)</sup>. Hơn nữa, yếu tố năng lực thực hiện của các chủ thể trong nhà trường cần được đề cập đến và nên được xem như cơ sở, nền tảng để quản lý hiệu quả- quản lý nhà trường dựa trên năng lực thực hiện. Để thực hiện đổi mới PPDH có hiệu quả, trong tư duy quản lý dạy học, chúng tôi cho rằng, cần thiết chú ý đến một số yêu cầu về năng lực thực hiện như sau:



Sơ đồ 1: Hoạt động chỉ đạo đổi mới PPDH của hiệu trưởng trường trường phổ thông

Hoạt động quản lý của hiệu trưởng được xem là quan trọng có ý nghĩa chỉ đạo, định hướng cho hoạt động đổi mới PPDH của các chủ thể giáo dục trong

### 3.1. Năng lực quản lý của hiệu trưởng

Người hiệu trưởng là linh hồn của nhà trường, định hướng và thực hiện những ý tưởng thành công, nên không khó để khẳng định thành công của nhà trường mang dấu ấn phong cách quản lý của hiệu trưởng. Thực hiện đổi mới PPDH hiệu quả, trước hết người hiệu trưởng cần có tư duy đổi mới PPDH (bản thân có chủ tâm quyết liệt và đề xuất yêu cầu, chế độ khuyến khích GV- HS đổi mới PPDH), hiểu sâu sắc về đổi mới PPDH, tức là hoạt động quản lý của hiệu trưởng luôn gắn liền với hoạt động dạy học hàng ngày của GV và HS, coi trọng tính hiệu quả của hoạt động dạy học trong từng giờ học, môn học, luôn nhắm tới sự thay đổi, sáng tạo hữu ích với sự phát triển của HS, GV và nhà trường. Năng lực quản lý của hiệu trưởng thể hiện ở tầm nhìn chiến lược phát triển nhà trường và sự nghiệp bản thân. Năng lực chỉ đạo và thu hút tập hợp đội ngũ được đánh giá cao khi hiệu trưởng gắn kết được các tổ chức trong và ngoài trường, đội ngũ GV và HS, phụ huynh HS,... trong việc cùng tham gia các hoạt động giáo dục và xã hội hóa giáo dục.

Năng lực quản lý được thể hiện không chỉ ở các hoạt động mang tính kế hoạch, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra mà còn được khẳng định ở khả năng thuyết phục, thu hút, tập trung các lực lượng giáo dục, khả năng xử lý tình huống quản lý, điều chế cảm xúc, giải quyết vấn đề hợp lý. Cho dù quản lý nhà trường ở cấp độ nào, ở môi trường nào người hiệu trưởng cần thể hiện song hành những tri thức, kinh nghiệm nghề nghiệp và nghệ thuật ứng xử của bản thân. Hiệu trưởng thành công trong quản lý dạy học sẽ là người không cực đoan để cao kinh nghiệm bản thân (kinh nghiệm giảng dạy và quản lý), không cứng nhắc dập khuôn duy ý chí, can thiệp sâu vào công tác chuyên môn, cản trở sự sáng tạo của các chủ thể dạy học.

Đĩ nhiên, năng lực quản lý không tự nhiên trở nên hoàn thiện mà là một quá trình trải nghiệm, rèn luyện, trau dồi, tích lũy, học hỏi, coi trọng sự cầu tiến trong hoạt động dạy học và quản lý của hiệu trưởng. Tính kinh nghiệm và tự bồi dưỡng, tự học được đề cao để tạo nên phẩm chất, khả năng thực hiện hoạt động quản lý có hiệu quả. Hiệu trưởng không nên xa rời hoạt động lên lớp dạy học, không nên tách biệt dạy học chuyên môn và quản lý nhà trường mà cần hòa mình với đội ngũ GV, tham gia trực tiếp vào đổi mới PPDH bộ môn, "làm gương" và khuyến khích đồng nghiệp thực hiện dạy học hiệu quả.

### 3.2. Năng lực thực hiện đổi mới PPDH của GV

Đổi mới PPDH đã và đang trở thành yêu cầu bức thiết từ nhiều phía: người dạy, người học và xã hội, và cũng là áp lực thử thách GV lòng kiên nhẫn, tích cực tự học, tự bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu về tri thức chuyên môn, năng lực nghiệp vụ sư phạm. Nội dung đổi mới PPDH của GV gắn liền với công tác GV thiết kế bài học (soạn giảng). Bài

học được thiết kế trên tinh thần đổi mới về phương pháp tập trung vào trọng tâm người học trong mối quan hệ tương tác với GV và tài liệu dạy học; thiết kế bài học cũng thể hiện sự tích hợp hóa trong dạy học, tính liên môn, xuyên môn là cơ hội để tăng cường khả năng sáng tạo và hoàn thiện tri thức của người học. Quy chuẩn về giáo án cũng được nhìn nhận mở rộng hơn cho phù hợp với từng đối tượng HS, tình huống dạy học và đặc thù bộ môn, GV nên dành thời gian, cơ hội, sự khuyến khích HS tự học, tự phát hiện và giải quyết vấn đề.

GV có vai trò quyết định đổi mới PPDH. Giờ học có sôi nổi, HS có phát huy tính tích cực chủ động hay không cũng đều do năng lực và lòng nhiệt thành của GV. Tuy nhiên, có GV có tri thức sâu sắc bộ môn, có tư duy về PPDH tích cực nhưng giờ học vẫn buồn tẻ, thấy trò vẫn đờ đẫn, hiệu quả giờ học không cao,... Vì thế, GV cần có kĩ năng sư phạm tốt, biết khơi gợi, dẫn dắt định hướng cho HS tham gia tích cực vào tình huống dạy học có vấn đề, biết dành thời gian cho vấn đề khó và lướt qua những vấn đề đơn giản, chủ động cho HS bàn luận, trao đổi, tự học,... kích thích sự sáng tạo, sự phản biện trong các em. Hoạt động dạy học như thế là kết hợp tính khoa học bộ môn, tri thức và nghệ thuật sư phạm, hòa hợp và thống nhất với mục tiêu đem đến một giờ học sinh động, vừa sức và hiệu quả giáo dục.

Đổi mới PPDH liên quan đến thi và đánh giá kết quả dạy học, nên cần thiết phải đổi mới các hoạt động này. Trước tiên, việc thi cần được cơ quan quản lý quán triệt đổi mới về nội dung và hình thức thực hiện ở mỗi cấp học, loại hình đào tạo, một kì thi chung cho mọi địa phương (như thi tốt nghiệp THPT, tuyển sinh đại học) cần được xem xét, nghiên cứu lại cho phù hợp với yêu cầu đổi mới nội dung và PPDH, phù hợp với đối tượng HS, với tính chủ động của cơ quan quản lý địa phương, trường học, với xã hội văn minh hiện đại... Thứ hai, đánh giá kết quả học tập của HS cần dựa trên nhiều yếu tố, về môi trường học tập, tính chủ động sáng tạo của cá nhân, sự hoàn thành nhiệm vụ học tập, sự phát triển hài hòa và tương đối,... chứ không chỉ yêu cầu tái hiện kiến thức, làm theo sự "sắp đặt" của thầy cô, nhà trường... Thứ ba, đánh giá giờ dạy của GV cần có những căn cứ thực tế về năng lực giảng dạy, sáng tạo và tính hiệu quả trong hoạt động giáo dục. Sự đánh giá GV các danh hiệu cần được mở rộng tới các đối tượng là HS, phụ huynh,... chứ không chỉ đơn thuần là những nhận xét mang tính cảm tính của các tổ chức đoàn thể và đồng nghiệp trong phạm vi nhà trường...

### 3.3. Năng lực tự học của HS trong đổi mới PPDH

Đổi mới PPDH hướng tới đối tượng HS, dạy cho các em biết cách học, cách tự học, học trên lớp, học ở nhà, học nhóm, học thầy, học bạn,... dạy học hướng vào cá thể HS, sự chuyên biệt trong khả năng tiếp nhận tri thức. Giờ học không còn là sự độc tôn của GV và tài liệu dạy học, GV cũng không cực đoan để cao thái quá

các hình thức dạy học, sự lạm dụng CNTT-điện tử đang có nguy cơ làm nhiều “đối tượng trung tâm” là HS, mà cần thiết thực tới hành động tự học, tới tâm thế chủ động tự chiếm lĩnh tri thức của các em. Năng lực tự học của các em cần được phát huy tối đa trong từng tình huống của quá trình dạy học, bài học được thiết kế cho vừa sức, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lí, hợp với khả năng tiếp nhận tri thức của các em.

Còn nhiều điều phải nghiên cứu và bàn luận rộng, song ở mức độ nào về tự học của HS cũng cần thiết nhận được lòng nhiệt tâm và óc tư duy khoa học sư phạm của người hướng dẫn - GV; xét ở góc độ phát triển nghề nghiệp, GV tự học tốt thì mới dạy học tốt. Dạy học tự học, phát huy năng lực tự học của HS không thể sa vào “vũng lầy” kinh nghiệm hoặc áp đặt một chiều lên đối tượng học, càng không thể tư duy “thả rộng”, coi năng lực tự học vốn luôn được cài đặt “mặc định” để các em có thể vượt qua bất cứ một trở ngại nào xảy ra trong quá trình học. Hơn nữa, dạy phổ thông không thể áp dụng các hình thức dạy học như ở đại học, tư duy dạy tự học ở phổ thông là luôn cần thiết có GV hướng dẫn, định hướng, thậm chí là cùng học với HS. Có rất nhiều biện pháp dạy học nhằm phát huy năng lực tự học của HS, song cần giáo dục, khơi gợi động cơ, hứng thú học tập, rèn luyện thói quen tự lập, chủ động tự học của các em. Mặt khác, tự học rất cần đến phương pháp nên cần được GV hướng dẫn tỉ mỉ từng khâu: chọn thời gian học, chọn tài liệu, cách đọc sách, cách nghe giảng và ghi chép, cách trình bày vấn đề,....

### **3.4. Thiết bị dạy học (TBDH) phục vụ đổi mới PPDH**

Trang thiết bị đóng vai trò quan trọng để thực hiện đổi mới PPDH hiệu quả, là phương tiện để các chủ thể dạy học thực hiện ý tưởng, niềm say mê học hỏi, rèn luyện và sáng tạo. TBDH cho nhà trường là một yêu cầu bắt buộc phải có và phải được đổi mới, cách tân, hiện đại, đầy đủ để phục vụ tốt cho nhu cầu, yêu cầu dạy và học. Để phục vụ công tác đổi mới PPDH, hiệu trưởng và nhà trường cần quan tâm nhiều hơn tới cơ sở vật chất, TBDH, lập kế hoạch và thực hiện hiệu quả việc mua sắm mới, sửa chữa, bổ sung, cải tạo trang thiết bị; phát động phong trào GV, HS tích cực tham gia tự làm đồ dùng dạy học,... Đây là những hoạt động tổng lực nhằm huy động mọi cá nhân, tổ chức trong và ngoài nhà trường tham gia vào việc hoàn thiện hóa, chuẩn và hiện đại hóa TBDH.

Tuy đóng vai trò quan trọng với việc dạy học nhưng TBDH không thể độc lập thể hiện tối ưu các tính năng, không tự làm nên cuộc đổi biến về chất của PPDH mà rất cần đến năng lực tư duy và hành động sáng tạo của người dạy, người học và nhà quản lí. Tư duy về TBDH của nhà quản lí và khả năng sử dụng thành thạo, sáng tạo trang TBDH của GV và HS hiện nay vẫn đang là một

thách thức lớn đối với việc áp dụng các TBDH hiện đại, ứng dụng CNTT vào dạy học hiệu quả.

### **4. Kết luận**

Dạy học luôn đi tìm câu trả lời dạy cái gì, để làm gì, như thế nào? Quản lí dạy học là hoạt động bao quát trong môi trường sư phạm để nhằm thỏa mãn câu trả lời về mục tiêu, nội dung, hiệu quả dạy học. Những câu hỏi này thực sự đã, đang và sẽ trở thành các nhà giáo dục, nhà quản lí giáo dục khi phạm vi môi trường giáo dục đang được mở rộng, khi giáo dục đã thực sự là “quốc sách” chi phối và ảnh hưởng tới mọi mặt phát triển của loài người. Tư duy quản lí dạy học cần theo sát thực tiễn giáo dục để hành động có hiệu quả, giúp ích cho sự phát triển và hoàn thiện nhân cách văn hóa người học.

Thực hiện quản lí đổi mới PPDH trong nhà trường, người hiệu trưởng tuy gặp nhiều khó khăn như: quan điểm chỉ đạo của cấp trên, thói quen dạy và học theo thi cử, TBDH lạc hậu, năng lực bản thân, GV, HS,... và cũng đã làm nản lòng hoặc hao hụt quyết tâm đổi mới hiệu quả PPDH của một số hiệu trưởng nhưng nhìn chung trên đại thể, đang có một cuộc đổi thay về cách dạy, cách học, đang tác động tích cực tới đời sống giáo dục, đến nhận thức sâu sắc hơn, năng động hơn về dạy và học. Đổi mới PPDH cần một quá trình, thì quá trình đó đã triển khai và đang dần được hoàn thiện trọn vẹn bởi những người đang thực sự quan tâm, cống hiến cho sự nghiệp giáo dục.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vũ Cao Đàm, *Phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB KH&KT, Hà Nội, 2005.
2. Phan Trọng Ngọ, *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB ĐHSP, Hà Nội, 2005.
3. Nguyễn Ngọc Quang, *Lí luận dạy học đại cương*, Trường CBQLGDTƯ1, T.2, 1989.
4. Thái Duy Tuyên, *Phương pháp dạy học- truyền thống và đổi mới*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2008.

### **SUMMARY**

*Managing and renovating teaching methods in schools of general education is by and large positively impacting the life of education, better awareness of teaching and learning. This process has been underway and gradually completely accomplished by those with significant interest and devotions to the cause of education. Touching upon the issue of renovation of teaching methods in schools of general education, the author has presented several requirements for renovated teaching methods from a managerial perspective, i.e., management capacity of school principals, capacity to carry out renovations of teaching methods amongst teachers; self-learning capacity of students; teaching equipment that serves the cause of renovating teaching methods.*